TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **04**/2021/HS-ST
Ngày: 08/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Ngọc Thúy.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bá Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Trần Tôn H**; Sinh ngày: 16/02/1966; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 708/19/47 đường HB, Phường A, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 995/80/15 đường HB, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; Trình độ văn hóa: 5/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần H2 (chết) và bà: Lâm Thị T; Có vợ: Là bà Hồ Mỹ Lệ và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 07/7/2020.

(có mặt)

2. **Nguyễn Ngô H1**; Sinh ngày: 06/3/1985; Tại: Tỉnh Nghệ An; Thường trú: Xóm 10, xã ĐS, huyện AS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lơ xe; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngô Đ và bà: Trần Thị P2; Có vợ: Là bà Lê Thị H3 và con: Có 01 người con, sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 07/7/2020.

Tiền án: Ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số:

222/2019/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2020 và đã thi hành xong phần án phí ngày 06/3/2020 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 46/GCN-TG của Cơ quan thi hành án hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn trả lời xác minh số: 1564/CCTHADS ngày 14/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân: Ngày 26/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội «Đánh bạc» (Bản án số: 38/2020/HSST).

(có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Tôn S; Sinh năm: 1991; Thường trú: 708/19/47 đường HB, Phường A, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 995/80/15 đường HB, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

2. Hộ kinh doanh BV-H; Địa chỉ: 402 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện Hộ kinh doanh*: Ông Trần Thế H; Sinh năm: 1958; Trú tại: 408 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Bùi Văn T; Sinh năm: 1983; Thường trú: 5/17/1 đường LTV, đường TĐN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: 402 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Ông Phan Hồng S1; Sinh năm: 1983; Thường trú: Xóm 7, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: 29-31 đường 48C, khu phố 9, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 07/7/2020, tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Ngô H1 và Phan Hồng S1 đang đi bộ đến trước nhà số 229 đường Kinh Dương Vương, Phường 12, Quận 6 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và đã thu giữ trên tay trái của H1 01 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng (H1 khai đó là Heroine). Ngoài ra, còn thu giữ của H1 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Itel, 01 chiếc hiệu Oppo) và số tiền 1.430.000 đồng. Sau đó, tổ công tác đã giao H1, Sơn cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngô H1 khai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/7/2020, trong lúc đang đi bộ cùng với Phan Hồng S1 trên đường Hậu Giang, H1 gọi vào số điện thoại 0906224277 của một người tên H hỏi mua 01 gói ma

túy (loại Heroine) giá 120.000 đồng, H đồng ý và hẹn giao ma túy trên đường Hậu Giang (gần khu vực vòng xoay Mũi Tàu). Sau đó, H1 kêu Sơn đứng chờ, còn H1 đi qua bên kia đường (cách chỗ Sơn đang đứng khoảng 05 mét) gặp H nhận gói ma túy rồi quay trở lại cùng Sơn đi bộ về đến trước nhà số 229 đường Kinh Dương Vương thì bị Công an phát hiện bắt giữ như nêu trên. Và H1 khai tính đến ngày bị bắt, H1 đã mua ma túy của H tổng cộng 05 lần, mỗi lần mua là 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 120.000 đồng.

Phan Hồng S1 khai: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 07/7/2020, Nguyễn Ngô H1 điện thoại nhờ Sơn dẫn đi cầm chiếc xe gắn máy biển số 60X6-4762. Sau đó, H1 và Sơn đem xe đến tiệm cầm đồ BV-H cầm với giá 1.780.000 đồng. Xong, cả hai đi bộ ra vòng xoay Mũi Tàu. Khi đến trước nhà số 229 đường Kinh Dương Vương thì bị Công an kiểm tra và thu giữ trên tay của H1 01 gói ma túy như nêu trên. Sơn xác nhận không hùn tiền với H1 mua ma túy cũng như không biết việc H1 mua ma túy của ai, mua lúc nào và cất giữ ma túy trong người từ khi nào.

Từ lời khai của Nguyễn Ngô H1 về nguồn gốc ma túy. Qua theo dõi, vào lúc 16 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 phát hiện Trần Tôn H điều khiển xe gắn máy biển số 59K1-955.20 chạy đến trước nhà số 953 đường Hậu Giang, Phường 11, Quận 6 nên tiến hành kiểm tra. Thấy Công an, H vứt 01 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng xuống đường, nhưng đã bị phát hiện thu giữ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trong nón bảo hiểm của H đang đội trên đầu 02 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng, thu giữ trong hộc đổ xăng xe 01 gói thuốc lá hiệu Jet và bên trong gói thuốc lá này có 20 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng (H khai tất cả là Heroine). Sau đó, tổ công tác đã giao H cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tôn H khai: H bắt đầu mua bán ma túy (loại Heroine) từ khoảng tháng 02/2020. Về nguồn gốc ma túy, H khai mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở khu vực hẻm Cây Dừa thuộc Phường 13, Quận 8 để bán lại cho những người nghiện (trong đó có Nguyễn Ngô H1) để kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 07/7/2020, H điều khiển xe gắn máy biển số 59K1-955.20 qua gặp người phụ nữ mua 20 gói Heroine với giá 2.000.000 đồng (100.000 đồng/gói). Sau đó, H bán cho H1 01 gói Heroine giá 120.000 đồng (hẹn giao trên đường Hậu Giang, gần khu vực vòng xoay Mũi Tàu), bán cho 03 người (không rõ lai lịch) tại khu vực đường Hậu Giang thuộc Phường 11 và Phường 12, Quận 6, mỗi người 01 gói Heroine giá 120.000 đồng. Tính đến ngày bị bắt, H xác nhận đã bán Heroine cho H1 tổng cộng 05 lần, mỗi lần đều là 01 gói Heroine giá 120.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 1156/KLGĐ-H ngày 15 tháng 7 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói giấy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Huỳnh Xương Thanh

(người chứng kiến), Nguyễn Ngô H1 và hình dấu Công an Phường 12, Quận 6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1640g (không phẩy một sáu bốn không gam), loại Heroine.

- Gói 2: Bột màu trắng trong 01 gói giấy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Lương Kim Long (người chứng kiến), Trần Tôn H và hình dấu Công an Phường 11, Quận 6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1112g (không phẩy một một một hai gam), loại Heroine.

- Gói 3: Bột màu trắng trong 02 gói giấy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Lương Kim Long (người chứng kiến), Trần Tôn H và hình dấu Công an Phường 11, Quận 6 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1756g (không phẩy một bảy năm sáu gam), loại Heroine.

- Gói 4: Bột màu trắng trong 20 gói giấy được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Lương Kim Long (người chứng kiến), Trần Tôn H và hình dấu Công an Phường 11, Quận 6 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8393g (hai phẩy tám ba chín ba gam), loại Heroine.

Đối với Phan Hồng S1, do không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngô H1, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn người phụ nữ bán ma túy cho Trần Tôn H tại khu vực hẻm Cây Dừa thuộc Phường 13, Quận 8 và người tên Long cho Nguyễn Ngô H1 mượn chiếc xe gắn máy biển số 60X6-4762, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 76/CTr-VKS-Q6 ngày 15 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tôn H về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Ngô H1 về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa ngày 18 tháng 11 năm 2020, Trần Tôn H khai bị lãng tai, không thể nghe rõ được các câu hỏi của Hội đồng xét xử (bị cáo xác định trong những lần làm việc, lấy khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo có báo cho cán bộ điều tra biết việc bị cáo bị lãng tai, nhưng không được ghi nhận). Để đảm bảo tính khách quan vụ án, Hội đồng xét xử quyết định trả hồ sơ yêu cầu giám định sức khỏe đối với Trần Tôn H.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định số: 824/QĐTCGĐ-MT về việc Trưng cầu giám định thính lực đối với Trần Tôn H. Và tại Bản kết luận giám định pháp y về sức khỏe số: 52/SK.20 ngày 07 tháng 12 năm 2020, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận thính lực đối với Trần Tôn H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Nghe kém tiếp nhận hai tai mức độ trung bình.
- Mức độ thiếu hụt thính lực tai trái 44,4%, tai phải 44,6%.
- Khi nói to đương sự nghe rõ được ở khoảng cách dưới 03 mét.
- Khi nói gió (thì thầm) đương sự nghe được ở khoảng cách 50cm.

2. Kết luận khác: Không.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Trần Tôn H, ngày 24 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân Quận 6 có văn bản yêu cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư Pháp Thành phố Hồ Chí Minh cử người thực hiện trợ giúp pháp lý đối với bị cáo (Văn bản số: 842/TAQ6). Tuy nhiên qua thẩm tra, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước có văn bản từ chối việc cử người thực hiện trợ giúp pháp lý với lý do Trần Tôn H không thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý theo Thông tư liên tịch số: 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC (Văn bản số: 01/TGPL-NV2).

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Ngô H1 khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi mua ma túy (loại Heroine) của Trần Tôn H để sử dụng và tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã mua ma túy của H tổng cộng 05 lần, mỗi lần mua là 01 gói ma túy đá giá 120.000 đồng như nội dung bản cáo trạng nêu;

Bị cáo Trần Tôn H xác nhận trưa ngày 07/7/2020, bị cáo có bán cho Nguyễn Ngô H1 01 gói Heroine giá 120.000 đồng ở gần khu vực vòng xoay Mũi Tàu và ngoài ngày bị bắt, trước đó đã bán Heroine cho H1 04 lần (mỗi lần là 01 gói Heroine giá 120.000 đồng), thu lợi 20.000 đồng/gói;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Tôn S xác nhận Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý trả chiếc xe gắn máy biển số 59K1-955.20, số máy JK63E1325135, số khung RLHJF630FZ325206 lại cho ông. Nay, ông không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1 như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Tôn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Ngô H1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số: 38/2020/HSST ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Trần Tôn H từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và buộc bị cáo nộp lại 80.000 đồng, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Còn bị cáo Nguyễn Ngô H1 không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo này.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía trước ghi chữ Itel, số Imei 1: 352315112807165, số Imei 2: 352315112807173; 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía trước ghi chữ Nokia, số Imei: 357914043383786 và số tiền 490.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 04 gói có chứa ma túy, bên ngoài có ghi vụ số: 1156/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phan Tấn Quốc, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Tấn. Bên trong có: Bột màu trắng có khối lượng 0,1402 gam, bột màu trắng có khối lượng 0,0806 gam, bột màu trắng có khối lượng 0,1309 gam, bột màu trắng có khối lượng 2,7505 gam; 03 tờ giấy bạc; 01 bao thuốc lá bên ngoài có ghi chữ Jet; 01 nón bảo hiểm màu trắng hiệu PNC; 01 sim điện thoại số 0979057027; 01 sim điện thoại số 0906224277.

Trả lại bị cáo Trần Tôn H số tiền 10.000 đồng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Ngô H1 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía sau có ghi chữ Oppo đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Ngô H1 và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6 và số tiền 1.430.000 đồng.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1 đều cho rằng trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1 tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả

tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định; lời khai của Phan Hồng S1 và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Tôn H đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Còn bị cáo Nguyễn Ngô H1 đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.1] Bị cáo Trần Tôn H đã mua bán chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 23 gói ma túy có tổng khối lượng 3,1261 gam, loại Heroine (bị cáo xác nhận 23 gói ma túy này là của bị cáo mua để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời, trong đó có bị cáo Nguyễn Ngô H1). Và việc mua bán ma túy của bị cáo đã diễn ra nhiều lần trong khoảng thời gian tương đối dài (tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Ngô H1 05 lần, mỗi lần 120.000 đồng, lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Ngô H1 tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa). Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên» theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Ngô H1 đã mua và cất giữ chất ma túy ở thể rắn mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác. Và thời điểm bắt quả tang đã thu giữ của bị cáo 0,1640 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine (bị cáo khai mua số ma túy này của Trần Tôn H để sử dụng), là phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1 không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1 đều là những người đã trưởng thành. Các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi (đối với bị cáo Trần Tôn H), để thỏa mãn lối sống không lành mạnh (đối với bị cáo Nguyễn Ngô H1) và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bị cáo Nguyễn Ngô H1 đã bị kết án chưa được xóa án tích (ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản»), mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm. Đây

là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, ngày 26/8/2020, bị cáo còn Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội «Đánh bạc». Cho thấy bị cáo là người bất chấp pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tôn H là rất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngô H1 là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Heroine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nên Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo. Riêng bị cáo Trần Tôn H phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), sức khỏe có phần hạn chế (mức độ thiếu hụt thính lực tai trái 44,4%, tai phải 44,6%), do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Tôn H theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và buộc bị cáo nộp lại 80.000 đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn bị cáo Nguyễn Ngô H1, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn, sống phụ thuộc vào gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1 dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía trước ghi chữ Itel, số Imei 1: 352315112807165, số Imei 2: 352315112807173; 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía trước ghi chữ Nokia, số Imei: 357914043383786, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước cùng số tiền 490.000 đồng (trong số tiền 500.000 đồng), là tiền do bị cáo H phạm tội mà có theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm

2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Riêng 04 gói có chứa ma túy, bên ngoài có ghi vụ số: 1156/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phan Tấn Quốc, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Tấn. Bên trong có: Bột màu trắng có khối lượng 0,1402 gam, bột màu trắng có khối lượng 0,0806 gam, bột màu trắng có khối lượng 0,1309 gam, bột màu trắng có khối lượng 2,7505 gam; 03 tờ giấy bạc; 01 bao thuốc lá bên ngoài có ghi chữ Jet; 01 nón bảo hiểm màu trắng hiệu PNC; 01 sim điện thoại số 0979057027 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Itel, vỏ màu đen); 01 sim điện thoại số 0906224277 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen), là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn số tiền 10.000 đồng (trong số tiền 500.000 đồng) thu giữ của bị cáo Trần Tôn H; 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía sau có ghi chữ Oppo đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Ngô H1 và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6 và số tiền 1.430.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngô H1. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho các bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do các bị cáo phạm tội mà có hay các bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 145/PNK ngày 18 tháng 8 năm 2020; hai Giấy nộp tiền vào tài khoản cùng ngày 30 tháng 7 năm 2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 76/QĐ-VKS-Q6 ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 60X6-4762, số khung 447920, số máy 2197944 mà ông Bùi Văn T (quản lý Hộ kinh doanh BV-H) giao nộp, là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã thông báo đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, đồng thời lập thủ tục chuyển chiếc xe nói trên cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo thẩm quyền (theo Công văn số: 2002/CV-CSĐT-MT ngày 07/9/2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/9/2020 của Công an Quận 6 - 152, 153), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59K1-955.20, số máy JK63E1325135, số khung RLHJF630FZ325206 thu giữ của bị cáo Trần Tôn H, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 xác định là tài sản hợp pháp của ông Trần Tôn S (con của bị cáo Trần Tôn H), nên đã xử lý trả lại cho ông S (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật,

tài liệu ngày 26/8/2020 - BL139) và tại phiên tòa, ông S xác nhận đã nhận lại chiếc xe, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với Phan Hồng S1, Viện kiểm sát xác định không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Sơn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm. Còn người phụ nữ mà bị cáo Trần Tôn H khai bán ma túy cho bị cáo ở khu vực hẻm Cây Dừa, Phường 13, Quận 8 và người tên Long mà bị cáo Nguyễn Ngô H1 khai cho bị cáo mượn chiếc xe gắn máy biển số 60X6-4762, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Như đã nêu trên, ngày 26/8/2020 bị cáo Nguyễn Ngô H1 bị Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội «Đánh bạc» (Bản án số: 38/2020/HSST), do đó Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của bản án lần này với hình phạt của Bản án số: 38/2020/HSST để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Tôn H** phạm tội: «Mua bán trái phép chất ma túy».

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngô H1** phạm tội: «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Tôn H** 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngô H1** 02 (hai) năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 09 (chín) tháng tù của Bản án số: 38/2020/HSST ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Nguyễn Ngô H1 chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2020, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 06/4/2020 đến ngày 09/4/2020 (theo Bản án số: 38/2020/HSST ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An).

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Trần Tôn H nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Tôn H nộp lại 80.000 (tám mươi ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía trước ghi chữ Itel, số Imei 1: 352315112807165, số Imei 2: 352315112807173; 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía trước ghi chữ Nokia, số Imei: 357914043383786 và 490.000 (bốn trăm chín mươi ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) gói có chứa ma túy, bên ngoài có ghi vụ số: 1156/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phan Tấn Quốc, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Tấn. Bên trong có: Bột màu trắng có khối lượng 0,1402 (không phẩy một bốn không hai) gam, bột màu trắng có khối lượng 0,0806 (không phẩy không tám không sáu) gam, bột màu trắng có khối lượng 0,1309 (không phẩy một ba không chín) gam, bột màu trắng có khối lượng 2,7505 (hai phẩy bảy năm không năm) gam; 03 (ba) tờ giấy bạc; 01 (một) bao thuốc lá bên ngoài có ghi chữ Jet; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng hiệu PNC; 01 (một) sim điện thoại số 0979057027; 01 (một) sim điện thoại số 0906224277.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo Trần Tôn H 10.000 (mười ngàn) đồng.

Trả lại bị cáo Nguyễn Ngô H1 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, phía sau có ghi chữ Oppo đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Ngô H1 và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6 và 1.430.000 (một triệu bốn trăm ba mươi ngàn) đồng.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7

và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Trần Tôn H, Nguyễn Ngô H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Tôn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên